TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2026/HS-ST
Ngày: 26-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bính .

Ông Phạm Văn Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh Tú, Thư ký viên - Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ T,** sinh năm 1978 tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Cha: ông Nguyễn Văn Ớ, sinh năm 1950; Mẹ: Mai Thị C, sinh năm 1956; Hiện cùng trú: tổ dân phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng; Anh chị em ruột: gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chồng: Đỗ Đức T1 (đã chết); con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/8/2024, bị Công an phường Đ (nay là Công an phường P, tỉnh Lâm Đồng) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42483/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa đóng phạt Quyết định trên. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 28/4/2025, Nguyễn Văn H (sinh năm 1981, trú tại khu phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng tổ chức sòng bạc dưới hình thức đánh

bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nhà của H tại khu phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng cho nhiều con bạc đến tham gia chơi nhằm thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu. Để phục vụ cho việc tổ chức sòng bạc, H chuẩn bị các dụng cụ gồm: 01 tấm nilon để lót bài, 01 bộ bài tứ sắc và 02 cái rổ nhỏ để bài và dụng tiền xâu. Sau đó, H rủ Nguyễn Thị T cùng với Nguyễn Thị T2 (sinh năm 1977), Nguyễn Thị N (sinh năm 1971), Đỗ Ngọc T3 (sinh năm 1982), cùng trú tại tổ dân phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng đến chơi đánh bài dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền tại nhà H. Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, Công an phường L, thành phố P (nay là Công an phường P, tỉnh Lâm Đồng) vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang đưa các đối tượng trên và tang vật về trụ sở Công an phường để làm việc.

- Thu trên chiếu bạc: 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và 74.000 đồng (tiền Việt Nam).
- T4 trên người Nguyễn Thị T: 1.071.000 đồng.
- T4 trên người Nguyễn Thị T2: 100.000 đồng.
- Thu trên người Đỗ Ngọc T3: 674.000 đồng
- T4 trên người Nguyễn Thị N: 300.000 đồng.

Cách thức thu tiền xâu tại sòng bạc: Hòa quy định mỗi ván sẽ thu 1.000 đồng tiền xâu. Người nào thắng thì sẽ bỏ 1.000 đồng vào rổ. Tại thời điểm bị bắt quả tang H chưa thu tiền xâu.

Về hình thức chơi: Bộ bài tứ sắc có 112 lá bài, trên mặt quân bài chỉ viết chữ, phía mặt ngoài lá bài chỉ có một màu và các đạo quan khác nhau và những quan cùng nhau thì có giá trị giống nhau. Một bộ bài tứ sắc có 07 quân: Tướng, S, T5, X, P, M và T6, mỗi quân có 16 lá chia cho 04 màu: Xanh, V, T7 và Đ. Mỗi một bộ bài tứ sắc sẽ có 28 lá cho mỗi màu. Chẵn: các quân và nhóm quân bài có từ 02 đên 04 lá giống nhau và cùng một màu, riêng quân tốt có thể cùng nhiều màu, T8 có từ 01 đến 04 lá, 04 lá giống nhau cùng màu gọi là "quan", 03 lá giống nhau gọi là "khạp". Lẻ: các quan, nhóm quân bài có bộ bài: Tướng - S - Tượng hoặc Xe - Pháo - Mã. Rác: là những quân bài thừa không xếp được vào nhóm C1 và L.

Về luật chơi: Mỗi người sẽ được chia 20 lá bài, Cái sẽ được chia 21 lá, số lá bài còn lại sẽ được dùng làm bài Nọc. Người chiến thắng là người làm tròn được bài của mình (không còn quân rác trên tay). Trường hợp trên Nọc còn 07 lá mà chưa có người thắng thì tính hòa.

Cách chơi: Cái sẽ là người đánh đầu tiên, lá đầu tiên này được gọi là "tỳ" người tiếp theo nếu bài trên tay có thể hợp lệ ăn được quân "tỳ" này sẽ có quyền ăn đồng thời bỏ 01 lá bài rác trên tay mình xuống và lần lượt từng người cũng sẽ như vậy (chơi xoay vòng tròn), nếu không ăn được thì sẽ bóc 01 lá bài từ dưới Nọc lên

đồng thời mất lượt. Người thắng được tính lệnh như sau: Đôi (01 lệnh), tướng (01 lệnh), 03 con khui (03 lệnh), 04 con khui (06 lệnh), tới (03 lệnh), mỗi lệnh sẽ tương ứng số tiền cược mà các người chơi thống nhất trước khi chơi. Người thắng mỗi ván sẽ được người thua chung từ 03 đến 09 lệnh nhân với số tiền mỗi lệnh đã quy ước trước đó, nếu người thắng tới "Quan" thì nhân đôi giá trị lệnh của ván đó.

Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc của các con bạc trong ngày:

1. Nguyễn Thị T: khi đến sòng bạc, T mang theo số tiền 1.071.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, T đánh được 22 ván có thắng và thua. Đến 14 giờ 35 phút cùng ngày bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người của T số tiền 1.071.000 đồng (hòa) nên số tiền dùng đánh bạc của T là 1.071.000 đồng.

2. Nguyễn Thị T2: khi đến sòng bạc, T2 mang theo số tiền 150.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, T2 đánh được được 22 ván thì thua 50.000 đồng. Đền A giờ 35 phút cùng ngày bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người T2 số tiền 100.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc của T2 là 150.000 đồng

3. Nguyễn Thị N: khi đên sòng bạc, N mang theo số tiền 300.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Nồng đánh được 22 ván có thắng và thua. Đến 14 giờ 35 phút cùng ngày bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người Nồng số tiền 300.000 đồng (hòa) nên số tiền dùng đánh bạc của N là 300.000 đồng.

4. Đỗ Ngọc T3: Khi đến sòng bạc T3 mang theo số tiền 698.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, T3 chơi 22 ván thì thua 24.000 đồng. Đến 14 giờ 35 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang thu giữ trên người T3 674.000 đồng nên số tiền đánh bạc của T3 là 698.000 đồng.

Tại thời điểm bắt quả tang thu giữ tiền trên chiếu bạc tiền Việt Nam là 74.000 đồng + 1.071.000 đồng (Tiền thu trên người T) + 100.000 đồng (Tiền thu trên người T2) + 300.000 đồng (tiền thu trên người Nồng) + 674.000 đồng (tiền thu trên người T3) = 2.219.000 đồng.

Với hình thức đánh bạc như trên xác định được đây là hình thức nhiều người cùng đánh bạc với nhau do đó T, T2, N và T3 phải chịu trách nhiệm chung về tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là số tiền trên chiếu bạc: 74.000 đồng + 1.071.000 đồng (tiền dùng đánh bạc của T) + 150.000 đồng (tiền dùng đánh bạc của T2) + 300.000 đồng (tiền dùng đánh bạc của N) + 698.000 đồng (tiền đánh dùng bạc của T3) = 2.293.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ bài tứ sắc và tiền Việt Nam: 2.219.000 đồng, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

Đối với 01 tấm nilon để lót bài và 02 cái rổ dựng bài tứ sắc và tiền xâu, Cơ

quan điều tra đã lập biên bản truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Tại Bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 15-01-2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thị T, về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "*Đánh bạc*"

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 321 đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) thàng tù.

Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng.

Không ai tranh luận gì thêm.

Về lời nói sau cùng, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những người liên quan tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 28/4/2025, tại nhà của Nguyễn Văn H thuộc khu phố H, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận nay là tổ dân phố A, phường P, tỉnh Lầm Đồng. Nguyễn Văn H đã có hành vi chuẩn bị bài tứ sắc, một tấm nilon và 02 rổ nhỏ đựng bài tứ sắc và tiền xâu để tổ chức cho Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị N và Đỗ Ngọc T3 chơi đánh bài dưới hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền để thu lợi bất chính. Nguyễn Thị T dùng số tiền 1.071.000 đồng, Nguyễn Thị T2 dùng số tiền 150.000 đồng, Nguyễn Thị N dùng số tiền 300.000 đồng và Đỗ Ngọc T9 dùng số tiền 698.000 đồng để tham gia đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc 74.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng nhằm mục đích được thua bằng tiền nên vẫn thực hiện. Mặc dù, Nguyễn Thị T sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng ngày 27/8/2024, Nguyễn Thị T bị Công an phường Đ (nay là Công an phường P, tỉnh Lâm Đông) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42483/0Đ-XPHC về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì đến ngày 28/4/2025, T lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi của T đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi đánh bạc xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, an toàn xã hội. Nhà nước quản lý chặt chẽ các hoạt động liên quan đến tiền, tài sản và chỉ cho phép một số hình thức trò chơi có thưởng hợp pháp; mọi hành vi đánh bạc trái phép đều làm rối loạn trật tự này. Tuy nhiên, trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội bằng hình phạt tù. Việc áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung và đấu tranh tội phạm, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài tứ sắc (Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Lâm Đòng theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKSKV10-HS ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2026).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.219.000đồng (Hai triệu hai trăm mười chín nghìn đồng) là tiền dùng để đánh bạc (được nộp vào tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo giấy nộp tiền ghi ngày 10/02/2026).

[6] Các vấn đề khác: Đối với các đối tượng Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị N, Đỗ Ngọc T3 cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị T. Tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng, các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại điều 322 của Bộ luật Hình sự và cũng chưa bị kết án về tội này hoặc tội phạm quy định tại điều 332 nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển sang xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ;

Đối với Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng địa điểm, chuẩn bị bộ bài tứ sắc, tám nilon và 02 rổ để tổ chức cho các đối tượng trên đánh bạc. Tuy nhiên, các đối tượng đánh bạc dưới 5.000.000đồng và tổ chức 01 chiếu bạc nên không xử lý hình sự đối với với hành vi của H là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 20.000.000đồng *(hai mươi triệu đồng).*

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài tứ sắc (Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Phòng THA dân sự khu vực 10 – Lâm Đồng theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKSKV10-HS ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2026).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.219.000đồng (Hai triệu hai trăm mười chín nghìn đồng) là tiền dùng để đánh bạc (được nộp vào tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo giấy nộp tiền ghi ngày 10/02/2026).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(26/02/2026)*.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TAND KHU VỰC 10

WYW260226.TL.QDBA 552

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Lài